

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Kính gửi: Bộ Nội vụ.

Thực hiện Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 21 ngày 02 năm 2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

##### 1. Về ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính

Nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum, ngày 12 tháng 12 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 4212/KH-UBND về thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023 và bố trí kinh phí để các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Qua triển khai, đến nay có 50/50 nhiệm vụ đã hoàn thành theo đúng tiến độ (mức độ hoàn thành nhiệm vụ so với kế hoạch đề ra đạt tỷ lệ 100%).

##### 2. Công tác chỉ đạo, điều hành

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành<sup>(1)</sup> về cải cách hành chính trên từng

<sup>1</sup> Như: Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 về Chương trình hành động triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Công văn số 4411/UBND-KTTH ngày 29 tháng 12 năm 2022 về kết quả kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến các khuyết điểm, yếu kém của Chỉ số PCI, Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI năm 2021; Công văn số 4128/UBND-TTHCC ngày 05 tháng 12 năm 2022 về thực hiện nghiêm các nội dung sau kiểm tra của Đoàn kiểm tra liên ngành về công tác cải cách hành chính và công tác giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2022; Công văn số 150/UBND-TTHCC ngày 18 tháng 01 năm 2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ; Công văn số 143/UBND-TTHCC ngày 17 tháng 01 năm 2023 về triển khai việc cập nhật, công khai dữ liệu thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Công văn số 1850/UBND-KTTH ngày 19 tháng 6 năm 2023 về triển khai Chi thị số 14/CT-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2040/UBND-KGVX ngày 30 tháng 6 năm 2023 triển khai thực hiện các chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà; Công văn số 2028/UBND-KTTH ngày 30 tháng 6 năm 2023 triển khai thực hiện Thông báo số 225/TB-VPCP ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 2152/UBND-TTHCC ngày 10 tháng 7 năm 2023 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính; Công văn số 2678/UBND-KTTH ngày 17 tháng 8 năm 2023 về tháo gỡ khó khăn vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế; Công văn số 2846/UBND-KTTH ngày 30 tháng 8 năm 2023 về triển khai Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ; Công văn số 2897/UBND-HTKT ngày 05 tháng 9 năm 2023 về tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; Công văn số 2931/UBND-KTTH ngày 06 tháng 9 năm 2023 về tháo gỡ khó khăn vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, Quyết định Phê duyệt Danh mục TTHC thực hiện luân chuyển, xử

lĩnh vực; tổ chức Hội nghị trực tuyến với các huyện, thành phố quán triệt chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công tình.

### 3. Công tác kiểm tra

- *Về kiểm tra định kỳ:* Triển khai Kế hoạch số 1612/KH-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2023 về kiểm tra công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Hội đồng kiểm tra, đánh giá chấm điểm cải cách hành chính tỉnh tiến hành kiểm tra trực tiếp cải cách hành chính tại 10/30 đơn vị<sup>(2)</sup> (đạt tỷ lệ 33,3%). Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố còn lại có trách nhiệm tiến hành tự kiểm tra. Sau kiểm tra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khắc phục hạn chế sau kiểm tra công tác cải cách hành chính và triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính còn lại trong năm 2023<sup>(3)</sup>.

- *Về kiểm tra đột xuất:* Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ ban hành kế hoạch, thành lập Đoàn kiểm tra<sup>(4)</sup> và phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc thực hiện Quy chế văn hóa công sở, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tính đến ngày 15 tháng 12 năm 2023, đã kiểm tra được 93 đơn vị. Qua kiểm tra, Đoàn đã kịp thời phát hiện, đề nghị cơ quan có thẩm quyền chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, yếu kém. Các thông báo kết quả kiểm tra được gửi đến bộ phận liên quan các cấp để theo dõi, phục vụ công tác đánh giá, bình xét khen thưởng trong năm.

### 4. Công tác tuyên truyền

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động lồng ghép các nhiệm vụ tuyên truyền trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh; đồng thời, ban hành Kế

---

lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử áp dụng thí điểm trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023) và các văn bản chỉ đạo khác... Đặc biệt trong năm 2023, nhằm đẩy mạnh công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh, đã thành lập Tổ công tác cải cách TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh sách Tổ công tác, đồng thời tham mưu Ban hành Quy chế hoạt động của Tổ công tác và triển khai các nhiệm vụ cải cách TTHC trọng tâm các tháng cuối năm 2023.

Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh ban hành: Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2023 về Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2023-2030; Công văn số 995/UBND-NC ngày 06 tháng 4 năm 2023 về việc chấn chỉnh việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy trong giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 216/BCĐ-NC ngày 27 tháng 01 năm 2023 về thực hiện phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2023-2030; Công văn số 517/BCĐ-NC ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; ...

<sup>2</sup> Gồm: Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân các huyện: Ngọc Hồi, Đắk Glei, Ia H'Drai; Đắk Hà.

<sup>3</sup> Tại Công văn số 2911/UBND-NC ngày 05 tháng 9 năm 2023.

<sup>4</sup> Sở Nội vụ tại Kế hoạch số 49/KH-SNV ngày 27 tháng 12 năm 2022 về kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; Quyết định số 19/QĐ-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2023 thành lập Đoàn kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023.

hoạch số 374/KH-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2023 về tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Đến nay, tất cả nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch đã được hoàn thành, cụ thể:

+ (1) Cổng thông tin điện tử tỉnh thường xuyên đăng tải, cập nhật kịp thời thông tin về cải cách hành chính của tỉnh; (2) Báo Kon Tum và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thường xuyên có bài, phóng sự về cải cách hành chính; (3) Chuyên mục Cải cách hành chính trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tiếp tục được duy trì, nâng cao chất lượng (04 tuần 01 số); (4) Tổ chức tuyên truyền qua video<sup>(5)</sup>.

- Sở Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thành công Tọa đàm, phát trên sóng truyền hình và các nền tảng với chủ đề “*Nâng cao hiệu quả cải cách hành chính nhà nước*”<sup>(6)</sup>.

- Tổ chức thành công Chương trình “*Đổi thoại Doanh nghiệp tỉnh Kon Tum lần thứ nhất năm 2023*” và “*Hội nghị đánh giá kết quả cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Kon Tum*”<sup>(7)</sup>.

- Năm 2023 đã tổ chức 01 Hội nghị tập huấn về công tác cải cách hành chính<sup>(8)</sup> và 01 Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ số PARINDEX, SIPAS, PAPI<sup>(9)</sup> cho đội ngũ công chức làm công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Bên cạnh đó, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã tiếp tục cập nhập, công khai đầy đủ các nội dung theo quy định lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; đồng thời, thông tin, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp cách truy cập về thủ tục hành chính qua mạng internet; cách thức phản ánh, kiến nghị về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến thủ tục hành chính; tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc thông qua liên kết trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ (<http://chinhphu.vn>), Cổng thông tin điện tử tỉnh Kon Tum (<https://www.kontum.gov.vn>) và Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Kon Tum (<https://dichvucong.kontum.gov.vn>)...

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

### 1. Cải cách thể chế

a) Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Trong năm, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức soạn thảo, ban hành theo thẩm quyền 161 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL). Các văn bản đã được xây dựng, ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

<sup>5</sup> Đã giao Sở Nội vụ xây dựng clip tuyên truyền về Ứng dụng quét mã QR code trong việc niêm yết và tra cứu thông tin thủ tục hành chính.

<sup>6</sup> <https://kontumtv.vn/video-clip/trao-doi-toa-dam/nang-cao-hieu-qua-cai-cach-hanh-chinh-nha-nuoc>

<sup>7</sup> Tổ chức vào ngày 28 tháng 7 năm 2023.

<sup>8</sup> Diễn ra trong 02 ngày 27-28 tháng 7 năm 2023.

<sup>9</sup> Diễn ra trong 05 ngày, từ ngày 13 đến hết ngày 17 tháng 11 năm 2023.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp thẩm định 104 văn bản; tham gia 92 dự thảo văn bản; tham gia đề nghị xây dựng văn bản QPPL 78 văn bản; thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL 04 văn bản.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật: Ban hành nhiều Kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh<sup>(10)</sup>. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức Lớp bồi dưỡng, tập huấn về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính<sup>(11)</sup> và ban hành theo thẩm quyền nhiều văn bản liên quan đến công tác cải cách thể chế<sup>(12)</sup>.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

- Tỉnh đã ban hành nhiều Kế hoạch, văn bản và báo cáo về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh<sup>(13)</sup>; đồng thời, ban hành: Quyết định về việc miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, Quyết định về việc công nhận báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh<sup>(14)</sup>.

- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh ban hành: Kế hoạch về triển khai hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum năm 2023<sup>(15)</sup>; Quyết định của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL

<sup>10</sup> Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Văn bản triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Văn bản chỉ đạo việc tổng kết 05 năm thực hiện Đề án 242 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện "Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 - 2022" trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành Bộ luật Lao động năm 2019 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

<sup>11</sup> Kế hoạch số 66/KH-STP ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Sở Tư pháp.

<sup>12</sup> Như : (1) Văn bản phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023 được xác định tại Kế hoạch của UBND tỉnh; (2) Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật Quý I/2023 tại Sở Tư pháp; (3) Văn bản về việc điều chỉnh tiến độ các dự án khai thác khoáng sản của Công ty TNHH NNB Kon Tum và Công ty TNHH Hoàng Long Hưng; (4) Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2023 của Sở Tư pháp; (5) văn bản về việc tham khảo Danh mục văn bản QPPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; ...

<sup>13</sup> Kế hoạch Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023; Kế hoạch thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn" năm 2023; Kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Báo cáo về kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Báo cáo kết quả công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng đầu năm 2023; Báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền; Báo cáo tổng kết 10 năm Luật Hòa giải ở cơ sở; Văn bản về tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch số 2175/KH-UBND về tăng cường thực thi hiệu quả công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc trong năm 2023; Văn bản về việc tiếp tục thực hiện một số nội dung về xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật; Văn bản về việc hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023; Văn bản về việc triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" và Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027"; Văn bản về việc triển khai Công văn số 972-CV/TU ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Văn bản về việc tiếp tục thực hiện, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Văn bản về việc tiếp tục thực hiện một số nội dung hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

<sup>14</sup> Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>15</sup> Kế hoạch số 85/KH-HĐPH ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

tỉnh về việc thay đổi thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh<sup>(16)</sup>; Quyết định của Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về việc thành lập Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Kon Tum<sup>(17)</sup>; tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ....

- Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1989/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023. Trên cơ sở đó Chủ tịch Hội đồng phối hợp tỉnh ban hành Quyết định số 2486/QĐ-HĐPH ngày 02 tháng 8 năm 2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại huyện Đăk Glei, Kon Rẫy năm 2023<sup>(18)</sup> và báo cáo theo quy định<sup>(19)</sup>.

- Bên cạnh đó, đã chỉ đạo Sở Tư pháp lồng ghép phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, như: tóm tắt dưới dạng tin, bài viết... trên Trang thông tin điện tử của Sở và Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; lồng ghép trong biên soạn, phát hành 06 số Thông tin phổ biến pháp luật (6.600 cuốn), 04 số Tập san Tư pháp (2.800 cuốn), góp phần nâng cao kiến thức, sự hiểu biết của người đọc về pháp luật nói chung và về công tác cải cách hành chính nói riêng.

#### d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

- Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL: Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản QPPL<sup>(20)</sup>. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL đã được tiến hành thường xuyên, kịp thời, có chất lượng và đồng bộ.

+ Công tác tự kiểm tra: Các cơ quan có thẩm quyền giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác tự kiểm tra văn bản QPPL đã chủ động, thường xuyên thực hiện tự kiểm tra văn bản. Đã tự kiểm tra đối với tất cả các văn bản QPPL đã ban hành trong năm theo đúng trình tự, thủ tục, nội dung được quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đã tự kiểm tra đối với 73 văn bản cấp tỉnh; 64 văn bản cấp huyện, và 24 văn bản cấp xã; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

+ Công tác kiểm tra theo thẩm quyền: Đã tiến hành kiểm tra 64 văn bản cấp tỉnh và 24 văn bản cấp huyện; qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản trái pháp luật; đối với cấp huyện.

+ Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn, lĩnh vực cũng đã được Ủy ban

<sup>16</sup> Quyết định số 2070/QĐ-HĐPH ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

<sup>17</sup> Quyết định số 72/QĐ-HĐPH ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

<sup>18</sup> Thông báo số 65/TB-ĐKTHĐPH ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các huyện Đăk Glei, Kon Rẫy năm 2023.

<sup>19</sup> Báo cáo số 381/BC-HĐPH ngày 14 tháng 9 năm 2023 về kết quả kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; Thông báo số 75/TB-HĐPH ngày 13 tháng 9 năm 2023 về kết quả kiểm tra trên địa bàn các huyện Kon Rẫy, Đăk Glei.

<sup>20</sup> Kế hoạch số 4434/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo đúng quy định; kết quả kiểm tra, rà soát được xử lý nghiêm túc, triệt để<sup>(21)</sup>.

- Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

+ Rà soát thường xuyên: cấp tỉnh: số văn bản đã được rà soát 73 văn bản, trong đó, số văn bản được đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới và đã được xử lý sau rà soát 19 văn bản; cấp huyện: số văn bản đã được rà soát 69 văn bản, trong đó, số văn bản được đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới và đã xử lý 06 văn bản; cấp xã: số văn bản đã được rà soát 34 văn bản, trong đó, số văn bản được đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới và đã xử lý 02 văn bản.

+ Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực: đã rà soát các văn bản QPPL liên quan đến Quyết định số 25/2022/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh<sup>(22)</sup>; tổ chức rà soát, kiểm tra các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trong các lĩnh vực: nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng, giao thông vận tải, lao động - thương binh và xã hội...; qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ 41 Quyết định, 04 Chỉ thị<sup>(23)</sup>; báo cáo kết quả rà soát các văn bản do Thủ tướng Chính phủ ban hành<sup>(24)</sup>; rà soát, lập danh mục văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đang còn hiệu lực thi hành phục vụ Đoàn công tác liên ngành theo yêu cầu tại Công văn số 970/BTP-KTrVB ngày 20 tháng 3 năm 2023 Bộ Tư pháp<sup>(25)</sup>; ...

<sup>21</sup> Cụ thể như sau: Kiểm tra, rà soát các văn bản liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng (chuyên đề 1); các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (chuyên đề 2). Kiểm tra và xử lý các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến việc đặt, đổi tên đường, phố trên địa bàn các huyện, thành phố. Tự kiểm tra văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành dưới hình thức văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành. Tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL có quy định thủ tục hành chính trái thẩm quyền trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tự kiểm tra, xử lý Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025. Tự kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Qua rà soát Ủy ban nhân dân tỉnh đã bãi bỏ 43 Quyết định, 03 Chỉ thị, 01 nội dung trong 01 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Tự kiểm tra văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành từ ngày 10 tháng 10 năm 2022 đến ngày 10 tháng 10 năm 2023. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Ủy ban Dân tộc ban hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến ngày 30 tháng 9 năm 2023. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2022 đến ngày 15 tháng 10 năm 2023. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực của lao động, thương binh và xã hội. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng ban hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 30 tháng 10 năm 2023. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an ban hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 30 tháng 10 năm 2023. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 30 tháng 10 năm 2023. Tự kiểm tra, lập danh mục văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành từ ngày 30 tháng 10 năm 2022 đến ngày 30 tháng 10 năm 2023.

<sup>22</sup> Báo cáo số 20/BC-STP ngày 14 tháng 01 năm 2023 của Sở Tư pháp;

<sup>23</sup> Quyết định số 19/2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành.

<sup>24</sup> Báo cáo số 117/BC-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>25</sup> Công văn số 1656/UBND-NC ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023: ban hành Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 về hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; chỉ đạo Sở Tư pháp hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản kỳ 2019-2023<sup>(26)</sup> và tổ chức Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL<sup>(27)</sup>.

+ Công bố danh mục văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ một phần năm 2022; cập nhập cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật<sup>(28)</sup>.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

a) Công tác kiểm soát quy định TTHC: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục phối hợp với các sở, ngành kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC theo thẩm quyền. Trong năm 2023, không có Quyết định QPPL chứa đựng các quy định liên quan đến TTHC nên không làm phát sinh nhiệm vụ đánh giá tác động về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

- Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC

+ Đối với rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ: ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Đến nay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 03 Quyết định công bố TTHC nội bộ trên địa bàn tỉnh với 30 TTHC nội bộ<sup>(29)</sup> trên địa bàn tỉnh và phê duyệt Phương án đơn giản hóa đối với 06/30 TTHC nội bộ trên địa bàn tỉnh<sup>(30)</sup> (đạt tỷ lệ 20%).

+ Đối với rà soát TTHC định kỳ:

Đã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh; qua rà soát các quy định TTHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương không có đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi thuộc thẩm quyền đối với các quy định TTHC làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian trái quy định

<sup>26</sup> Công văn số 648/STP-XDKTr&PBPL ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Sở Tư pháp.

<sup>27</sup> Tổ chức vào ngày 25 tháng 4 năm 2023 với khoảng 140 đại biểu là cán bộ, công chức phụ trách công tác pháp chế, công tác rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ đội Biên phòng tỉnh; Cục thuế tỉnh; công chức phụ trách, theo dõi công tác văn bản quy phạm pháp luật của Văn phòng Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh tham dự hội nghị.

<sup>28</sup> Như: Chỉ đạo việc tổ chức rà soát công bố danh mục văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2022, kiểm tra, tổng hợp kết quả rà soát. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã công bố tại Quyết định số 39/QĐ-CTUBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 về công bố Danh mục văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Kon Tum ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2022. Việc cập nhật, rà soát văn bản trên Cơ sở dữ liệu về pháp luật được triển khai thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Đến nay, các văn bản QPPL sau khi được ký ban hành đều được cập nhật kịp thời lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tổ chức đăng Công báo địa phương và cập nhật kịp thời vào cơ sở dữ liệu văn bản QPPL; việc đăng tải, cập nhật hiệu lực của văn bản đã được thực hiện theo đúng quy định. Đã tiến hành thu thập, cập nhật được 1.268 văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (Nghị quyết: 350 văn bản; Quyết định: 886 văn bản; Chỉ thị: 32 văn bản).

<sup>29</sup> Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023; Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2023 và Quyết định 314/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023.

<sup>30</sup> Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 18/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

hoặc không cần thiết cho công tác quản lý nhà nước, ảnh hưởng đến quyền lợi của doanh nghiệp, người dân trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau khi rà soát.

Theo Kế hoạch số 874/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Có 15/19 sở, ngành và 05/10 huyện, thành phố triển khai rà soát, đánh giá TTHC, đồng thời, gửi báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2023<sup>(31)</sup>. Trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh có báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2023 gửi Văn phòng Chính phủ và bộ ngành liên quan<sup>(32)</sup>.

- Căn cứ tình hình thực tế, nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh, địa phương thành lập và đi vào hoạt động Tổ công tác cải cách TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, bước đầu mang lại hiệu quả tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, đã có 04 đơn vị cấp huyện thành lập Tổ công tác cấp huyện, một số đơn vị đang trình thành lập Tổ công tác cấp huyện.

#### b) Công bố, công khai TTHC

- Trong năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 67 Quyết định công bố danh mục TTHC ban hành mới; chuẩn hóa; sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh. Tổng số TTHC trên địa bàn toàn tỉnh hiện nay là 1.721 TTHC (*trong đó: cấp tỉnh: 1.387 TTHC, cấp huyện: 207 TTHC; cấp xã: 102 TTHC, chung 3 cấp: 25 TTHC*).

- Việc công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC: 1.721/1.721 TTHC. Tỷ lệ công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia so với tổng số TTHC đã công bố danh mục đạt 100%.

- Việc thực hiện công khai TTHC của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện cơ bản đảm bảo theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị địa phương. Việc công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng Thông tin điện tử và Cổng dịch vụ công của tỉnh được thực hiện đúng quy định.

#### c) Về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

- Đối với danh mục TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã: số TTHC cấp tỉnh thực hiện tại Trung tâm: 1.306/1.387 (94,16%, *những TTHC không thực hiện tại Trung tâm đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thực hiện tiếp nhận tại*

<sup>31</sup> Các sở, ngành đã thực hiện rà soát, báo cáo gồm: Xây dựng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giáo dục và Đào tạo; Giao thông và Vận tải; Nội vụ; Sở Tài chính; Ngoại vụ; Lao động - Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Y tế; Công thương; Tư pháp; Kế hoạch và Đầu tư. Ủy ban nhân dân các huyện đã thực hiện rà soát, báo cáo gồm: Ngọc Hồi, Tu Mơ Rông, Đăk Hà; Kon Rẫy; Kon Plông.

<sup>32</sup> Báo cáo số 462/BC-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2023.

*đơn vị, tại địa điểm trực tiếp giải quyết TTHC theo điểm a, điểm b, khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/NĐ-CP của Chính phủ), cấp huyện: 207 (100%); cấp xã: 102 (100%).*

- Tiếp tục thực hiện 100% TTHC ngành dọc được phê duyệt tại 1291/QĐ-TTg thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

- Việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được đẩy mạnh triển khai thực hiện. Trong đó, đã tiếp tục triển khai thực hiện phương án tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh đối với 23 TTHC (*cấp tỉnh 19 thủ tục; cấp huyện 04 thủ tục*) theo Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sau hơn 01 năm triển khai thực hiện thí điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh đã đạt được một số kết quả, cụ thể: tổng số hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh là 270 hồ sơ thuộc 03 lĩnh vực đất đai và cấp Phiếu lý lịch Tư pháp và cấp Giấy phép xây dựng tại 06 đơn vị huyện, thành phố<sup>(33)</sup>. Theo đề xuất của các đơn vị địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum với 39 TTHC (*cấp tỉnh: 31 thủ tục, cấp huyện: 08 thủ tục*) tại Quyết định số 511/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế thuê dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện công tác hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Ngoài ra, một số đơn vị cấp huyện đã thực hiện việc thuê dịch vụ bưu chính công ích để tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện như: thành phố Kon Tum, huyện Ngọc Hồi, huyện Kon Plông, huyện Đắk Hà.

- Chỉ đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh ký kết Biên bản phối hợp với Chi nhánh Viettel Kon Tum hỗ trợ thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thông qua ví điện tử của Viettel. Qua đó, đã góp phần tăng giao dịch thanh toán phí, lệ phí giải quyết TTHC theo hình thức trực tuyến tại Trung tâm nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung (*từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 đến nay tại Trung tâm đã có 8.742 giao dịch thanh toán thành công*).

- Bộ phận một cửa các cấp đã được tổ chức lại và thường xuyên kiện toàn theo đúng quy định; đồng thời, triển khai bộ nhận diện thương hiệu theo đúng hướng dẫn; việc đáp ứng cơ sở vật chất của Bộ phận Một cửa các cấp cơ bản được Ủy ban nhân dân cấp huyện quan tâm nhằm đáp ứng yêu cầu công tác tiếp nhận và số hóa hồ sơ theo các chỉ tiêu được giao.

<sup>33</sup> Trong đó, lĩnh vực đất đai: 227 hồ sơ; lĩnh vực Cấp Phiếu lý lịch Tư pháp 40 hồ sơ; lĩnh vực Cấp giấy phép xây dựng: 03 hồ sơ tại thành phố Kon Tum, huyện Đắk Glei, Ngọc Hồi, huyện Kon Plông, Đắk Tô và Tu Mơ Rông.

- Bên cạnh đó, Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm việc niêm yết, công khai TTHC bằng nhiều hình thức phù hợp. Ngoài việc công khai bản giấy, một số đơn vị đã thực hiện công khai bằng bản điện tử và bằng mã QR code dẫn đến nội dung chi tiết của TTHC được công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Việc công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các đơn vị, địa phương được thực hiện nghiêm túc nhằm tạo thuận lợi cho các nhân, tổ chức trong nghiên cứu, tìm hiểu về TTHC phục vụ cho việc chuẩn bị hồ sơ đề nghị giải quyết TTHC khi có yêu cầu.

#### d) Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC

- Năm 2023: toàn tỉnh đã tiếp nhận 239.029 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (*trực tuyến 65.888 hồ sơ, trực tiếp 169.059 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 4.089 hồ sơ*). Kết quả giải quyết TTHC: 233.414 hồ sơ đã giải quyết (*229.111 hồ sơ giải quyết sớm và đúng hạn (đạt tỷ lệ 98,15%); 4.303 hồ sơ trễ hạn, phần lớn do lỗi thao tác trả trên hệ thống không kịp thời; 5.615 hồ sơ đang giải quyết*).

- Việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC: chỉ đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện tốt việc theo dõi tình hình giải quyết TTHC của các sở, ban ngành, địa phương thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; kịp thời tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh việc theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Hằng tháng, chỉ đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công khai danh sách đơn vị, cá nhân giải quyết hồ sơ TTHC chậm, trễ trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đồng thời gửi các đơn vị, địa phương biết để chỉ đạo xử lý, đồng thời phục vụ công tác đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cuối năm của các đơn vị.

- Về đánh giá giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh đã được triển khai thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg<sup>(34)</sup> của Thủ tướng Chính phủ về Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; đồng thời có văn bản đôn đốc triển khai<sup>(35)</sup>. Việc công khai Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực đã được thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh; lãnh đạo các sở, ban ngành, lãnh đạo cấp huyện, cấp xã và chuyên viên theo dõi tình hình giải quyết TTHC đều được cấp tài khoản theo dõi Bộ chỉ số trên trang quản trị của Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Bãi bỏ việc đánh giá giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Công văn 2069/UBND-THCC ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Chủ

<sup>34</sup> Kế hoạch số 2215/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2022; Công văn số 2502/UBND-TTHCC ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>35</sup> Công văn số 1745/VP-TTHCC ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc tăng cường theo dõi Bộ chỉ số trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1631/UBND-TTHCC ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Cùng với đó, đã triển khai việc lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC thông qua hình thức trực tiếp tại Bộ phận Một cửa các cấp và thông qua hình thức trực tuyến, điện tử (*trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và thông qua tin nhắn Zalo đến tổ chức, cá nhân ngay sau khi nhận kết quả giải quyết TTHC*).

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức: Trong năm 2023, tỉnh Kon Tum đã tiếp nhận mới 13 PAKN về quy định hành chính<sup>(36)</sup>; trong đó đã xử lý đối với 13 PAKN; từ chối tiếp nhận 26 PAKN do trùng nội dung và không thuộc nội dung tiếp nhận của Hệ thống<sup>(37)</sup>; đề nghị bổ sung thông tin 05 PAKN; chuyển 07 PAKN không thuộc thẩm quyền cho cơ quan ngành dọc. Thực hiện công khai 13/13 PAKN đã được xử lý và trả lời theo đúng quy định trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

g) Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Đến nay, tỉnh Kon Tum đã phê duyệt cung cấp 1.371 dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh và trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (*trong đó, 998 dịch vụ công toàn trình, 373 dịch vụ công trực tuyến một phần*)<sup>(38)</sup>.

Phê duyệt danh mục 36 dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được giảm 50% lệ phí theo chính sách về phí và lệ phí theo Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Nghị quyết về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Phê duyệt danh mục 119 dịch vụ công trực tuyến tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh được cắt giảm thời gian giải quyết khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến so với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp.

Ban hành Quyết định phê duyệt danh mục 134 TTHC thực hiện luân chuyển, xử lý hồ sơ hoàn toàn trên môi trường điện tử áp dụng thí điểm trên địa bàn tỉnh (*tại địa chỉ <https://dichvucong.kontum.gov.vn>*), cụ thể: cấp tỉnh 100 TTHC; cấp huyện 14 TTHC; chung cấp tỉnh và cấp huyện 11 TTHC; cấp xã 09 TTHC<sup>(39)</sup>. Giao chỉ tiêu triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trực tuyến

Hiện nay, trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh có tổng số lượng tài khoản người dân doanh nghiệp đăng ký để nộp hồ sơ trực tuyến là 29.511 tài khoản (*29.228 tài khoản của người dân, 283 tài khoản của doanh nghiệp*).

<sup>36</sup> Trong đó, 07 PAKN của thành phố Kon Tum về lĩnh vực đất đai; 04 PAKN của cơ quan ngành dọc (*thủ tục hộ chiếu của ngành Công an*); 01 phản ánh Đăk Hà, 01 phản ánh của Kon Rẫy về lĩnh vực đất đai.

<sup>37</sup> Trong đó, có 06 PAKN thuộc cơ quan ngành dọc (*thủ tục hộ chiếu của ngành Công an*).

<sup>38</sup> Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>39</sup> Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong năm 2023, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 239.029 hồ sơ thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, trong đó, 65.888 hồ sơ trực tuyến, chưa bao gồm số liệu hồ sơ trực tuyến các sở ngành tiếp nhận trên Hệ thống phần mềm của bộ ngành (*đạt 27,56%*).

- Vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (*Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh trước đây*)

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum (*hệ thống dùng chung 03 cấp trên địa bàn tỉnh đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC, dịch vụ công*) đã đáp ứng 100% yêu cầu kỹ thuật triển khai Đề án 06.

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Kon Tum đã hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia và 14 Hệ thống và cơ sở dữ liệu khác<sup>(40)</sup>.

Sau khi hoàn thành tích hợp, kết nối “*Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh*” với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, việc khai thác thông tin, dữ liệu công dân trong công tác giải quyết TTHC của tỉnh tiếp tục có những chuyển biến tích cực, góp phần đơn giản hóa, cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ cho người dân; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp 1.483 tài khoản của công chức, viên chức, nhân viên tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC tại 03 cấp trên địa bàn tỉnh trong khai thác cơ sở dữ liệu dân cư thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, việc sử dụng, bảo mật tài khoản đảm bảo theo hồ sơ cam kết.

- Triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến: về thanh toán trực tuyến: thanh toán trực tuyến phí, lệ phí giải quyết TTHC trong năm 2023 đã phát sinh 27.773 giao dịch thanh toán trực tuyến thành công với tổng số tiền 2 tỷ đồng; thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính về đất đai, đã phát sinh 4.229 giao dịch thanh toán trực tuyến thành công với tổng số tiền gần 10,544 tỷ đồng. Tính đến ngày 15 tháng 12 năm 2023, theo Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC và dịch vụ công trực tuyến (*trên Cổng dịch vụ công quốc gia*), tỷ lệ thanh toán trực tuyến của tỉnh Kon Tum là 42,78% và xếp thứ 18/63 tỉnh, thành phố tăng gần 6 lần so với năm 2022.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đã hoàn thành triển khai Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và kết nối chia sẻ kết quả

<sup>40</sup> (1) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); (2) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); (4) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); (5) Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải); (6) Hệ thống cấp phép xây dựng toàn quốc (Bộ Xây dựng); (7) Hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch toàn quốc (Bộ Xây dựng); (8) Hệ thống Vnpost (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam); (9) Hệ thống dịch vụ công thiết yếu (Bộ Tài nguyên và Môi trường); (10) Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến với Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội); (11) + Kết nối với Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Bộ Thông tin và Truyền thông); (12) Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; (13) Hệ thống phải đảm bảo các tính năng của Kho dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Hệ thống, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử tổ chức cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ tạo lập, tái sử dụng tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực của người dân, doanh nghiệp; (14) Hệ thống dịch vụ công liên thông phục vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông (“Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”).

số hóa với Công dịch vụ công quốc gia. Đã ban hành các văn bản triển khai, hướng dẫn công tác số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Tỷ lệ số hóa kết quả cấp tỉnh đạt 59,78%; cấp huyện đạt 62,82%; cấp xã đạt 42,95%.

Việc triển khai “*Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính*” và sử dụng lại kết quả bản sao chứng thực điện tử để thực hiện dịch vụ công trực tuyến có sự chuyển biến hết sức tích cực. Phòng Tư pháp cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết 28.260 hồ sơ chứng thực điện tử.

#### h) Các nội dung khác

- Công tác kiểm tra thực hiện công tác kiểm soát TTHC

+ Đã hoàn thành công tác kiểm tra kiểm soát TTHC năm 2023 tại 05 huyện, thành phố và 02 đơn vị cấp sở theo Kế hoạch.

+ Về kết quả kiểm tra:

Trên cơ sở các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương cơ bản đã thực hiện đầy đủ, cụ thể hóa bằng các kế hoạch và văn bản chỉ đạo triển khai các nội dung trong công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại đơn vị, địa phương.

Việc thực hiện công khai, niêm yết TTHC và công khai nội dung hướng dẫn tiếp nhận phản ánh, kiến nghị được thực hiện đảm bảo; công khai số điện thoại đường dây nóng của Trường Bộ phận một cửa được thực hiện đầy đủ. Tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã được quan tâm đầu tư bước đầu về máy móc, thiết bị cơ bản đáp ứng nhu cầu tối thiểu để thực hiện nhiệm vụ (*máy tính, máy in, máy quét (scan) tài liệu...*). Đã thực hiện về nhận diện thương hiệu đối với Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định.

Việc thực hiện các chỉ tiêu về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến, chỉ tiêu số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC... cơ bản đảm bảo các chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 08 tháng 2 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bên cạnh đó, một số đơn vị còn tồn đọng, chưa kịp thời tham mưu triển khai hết các nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC. Việc giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn tại một số đơn vị còn cao, chưa đảm bảo chỉ tiêu theo quy định.

Việc thực hiện các chỉ tiêu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC; số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC;... tại các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đảm bảo theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự hiệu quả.

- Công tác tập huấn kiểm soát TTHC: đã giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức 10 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2023 tại 10 huyện, thành phố<sup>(41)</sup> vào các ngày thứ bảy, chủ nhật cho gần 600 cán bộ, công chức, viên chức tham mưu công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC của các huyện, thành phố và công chức, viên chức, nhân viên thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, xử lý hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

- Đối với vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh Kon Tum: đã hoàn chỉnh các bước tham mưu xây dựng Quyết định QPPL của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Quy định ban hành danh mục báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh Kon Tum*”. Phối hợp tiến hành chuẩn hóa, số hóa chế độ báo cáo định kỳ của một số ngành trên Hệ thống<sup>(42)</sup>. Tổ chức tập huấn hướng dẫn vận hành, cập nhật thông tin, khai thác dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh tại các địa phương (cho cấp huyện, cấp xã) với hơn 560 học viên. Đã triển khai việc cập nhật các chỉ tiêu kinh tế - xã hội từ cấp xã lên Hệ thống (bắt đầu từ tháng 9/2023). Tính đến nay, đã tạo hơn 1.000 tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Đã phối hợp chuẩn hóa và số hóa các biểu mẫu báo cáo nội bộ theo yêu cầu của các huyện, thành phố thực hiện trên Hệ thống để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của địa phương.

### 3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức hành chính tại địa phương

- Tham mưu văn bản triển khai thực hiện: thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 569-TB/TU ngày 08 tháng 9 năm 2022 về triển khai thực hiện Thông báo số 16-TB/TW ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 3226/UBND-NC ngày 28 tháng 9 năm 2022 gửi các đơn vị và địa phương để yêu cầu triển khai thực hiện. Theo đó, huyện Ia H’Drai đã tổ chức lại và thành lập 03 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện (*Phòng Nội vụ huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra huyện*) trên cơ sở tạm dừng thí điểm mô hình hợp nhất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện với cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Huyện ủy; đồng thời, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất chủ trương thành lập Phòng Tài Nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai. Tổ chức lại Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy trên cơ sở sáp nhập Phòng Y tế và Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy.

- Kết quả kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan

<sup>41</sup> Số 4876/KH-VP ngày 10 tháng 8 năm 2023.

<sup>42</sup> Như: Báo cáo kết quả thực hiện Đề án chính sách Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030 (Sở Lao động, Thương binh và Xã hội); Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ tình hình thu, chi ngân sách nhà nước (Sở Tài chính); Báo cáo thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Sở Xây dựng)...

chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện: đến nay, đã ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đối với 18/19 cơ quan chuyên môn<sup>(43)</sup> cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ ngành Trung ương (*năm 2023 ban hành 06 quyết định, trong đó có Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*); riêng cơ quan Thanh tra tỉnh đang chờ Thông tư hướng dẫn của Trung ương. Đồng thời, ban hành hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của 12 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện<sup>(44)</sup> (*năm 2023 ban hành 05 văn bản hướng dẫn*).

- Số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và cấp huyện

+ Đã ban hành Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 về việc giao số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc bổ sung số lượng cấp phó người đứng đầu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh. Hiện nay, tổng số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được giao là 53 người (*đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP*).

+ Ngày 12 tháng 9 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 3001/UBND-NC về việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính. Trong đó, đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh thực hiện nghiêm túc việc bố trí số lượng cấp phó các tổ chức hành chính thuộc và trực thuộc Sở theo đúng quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện, thực hiện bố trí cơ cấu hợp lý giữa số lượng công chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức không

<sup>43</sup> (1) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2022*); (2) Sở Tài nguyên và Môi trường (*Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021*); (3) Sở Khoa học và Công nghệ (*Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND, ngày 25 tháng 11 năm 2021*); (4) Sở Nội vụ (*Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021*); (5) Sở Tư pháp (*Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021*); (6) Sở Giao thông vận tải (*Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2022*); (7) Sở Y tế (*Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022*); (8) Sở Giáo dục và Đào tạo (*Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022*); (9) Sở Công Thương (*Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022*); (10) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (*Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2022*); (11) Ban Dân tộc (*Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022*); (12) Sở Tài chính (*Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2022*); (13) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (*Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 10 năm 2022*); (14) Sở Ngoại vụ (*Quyết định 01/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023*); (15) Sở Kế hoạch và Đầu tư (*Quyết định 21/2023/QĐ-UBND ngày 28-4-2023*); (16) Sở Thông tin và Truyền thông (*Quyết định 12/2023/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2023*); (17) Sở Xây dựng (*Quyết định 20/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2023*); (18) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Quyết định 34/2023/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 6 năm 2023*) và Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (*Quyết định số 64/2023/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 11 năm 2023*).

<sup>44</sup> (1) Phòng tài nguyên và Môi trường; (2) Phòng Nội vụ; (3) Phòng Tư pháp; (4) Phòng tài chính - Kế hoạch; (5) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; (6) Phòng Dân tộc; (7) Phòng Y tế; (8) Văn phòng Hội đồng nhân dân - UBND huyện; (9) Phòng Văn hóa, Thông tin; (10) Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (11) Phòng Kinh tế hạ tầng các huyện, Phòng Kinh tế Thành phố; (12) Phòng Giáo dục và Đào tạo.

giữ chức vụ lãnh đạo của các phòng chuyên môn thuộc huyện; bố trí số lượng cấp phó các phòng chuyên môn đảm bảo bình quân không quá 02 phó theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP.

+ Đến nay, qua thực hiện việc bố trí số lượng cấp phó của các tổ chức hành chính thuộc và trực thuộc Sở đã đảm bảo theo đúng quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã thực hiện bố trí số lượng cấp phó các phòng chuyên môn đảm bảo bình quân không quá 02 phó theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP.

*(Có Phụ lục 2, 3 về số lượng lãnh đạo quản lý của các đơn vị kèm theo)*

b) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại đơn vị, địa phương

- Tham mưu văn bản triển khai thực hiện: triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4335/UBND-KTTH ngày 19 tháng 11 năm 2020. Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 809/UBND-KTTH về việc triển khai thực hiện Công điện số 209/CD-TTg ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh khẩn trương xây dựng và thực hiện theo thẩm quyền *(hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền)* phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tiêu chí quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Kết quả thực hiện: đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định mới đảm bảo tinh gọn, hợp lý và đúng quy định; theo đó năm 2023 *(tính đến thời điểm báo cáo)* tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý là 431 đơn vị, đã giảm 09 đơn vị so với năm 2022 đạt tỉ lệ 2,0%; giảm 89 đơn vị so với năm 2015 đạt tỷ lệ 17,11%<sup>45</sup>.

---

<sup>45</sup> Cụ thể:

+ Lĩnh vực khoa học và công nghệ: tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Lĩnh vực thông tin truyền thông: tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: tổ chức lại Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum trên cơ sở đổi tên thành Trường Cao đẳng Kon Tum và bổ sung thêm nhiệm vụ cho trường.

+ Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Tổ chức lại 10 đơn vị trường học thành 05 đơn vị trường học trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện: Ngọc Hồi, Tu Mơ Rông, Đăk Hà, Đăk Glei, Kon Plông.

+ Lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao và du lịch: tổ chức lại Bảo tàng - Thư viện tỉnh.

+ Lĩnh vực y tế: Thành lập Bệnh viện Tâm thần trực thuộc Sở Y tế *(thành lập mới đơn vị sự nghiệp nhằm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu, đảm ứng quy định tại Nghị quyết số 19-NQ/TW và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP)*.

+ Lĩnh vực sự nghiệp khác: tổ chức lại (1) Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng; (2) Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; (3) Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Kon Tum trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; (4) Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm Khuyến công - Xúc tiến thương mại, Sở Công thương; Trung tâm Thông tin xúc tiến Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành Trung tâm Xúc tiến Đầu tư,

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức

- Đối với biên chế công chức: tổng số biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao năm 2023 là 1.947 biên chế. Trên cơ sở biên chế công chức được cấp có thẩm quyền giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng biên chế công chức được giao, không có tình trạng giao biên chế công chức vượt so với số lượng được cấp có thẩm quyền giao.

- Đối với số lượng người làm việc (*biên chế sự nghiệp*):

+ Đối với số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách: tổng số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách được cấp có thẩm quyền giao năm 2023 là 13.999 và bổ sung 391 biên chế giáo viên cho năm học 2022-2023;

+ Đối với biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu: Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao 794 biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn thu năm 2023; cụ thể: lĩnh vực đã có quy định về định mức là 284 và lĩnh vực chưa có quy định về định mức là 510. Số đã tuyển dụng: 236.

Trên cơ sở số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc quản lý, sử dụng số lượng được giao, không có tình trạng giao vượt so với số lượng được cấp có thẩm quyền giao.

d) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền tại đơn vị, địa phương

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; ngày 31 tháng 10 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án số 3759/ĐA-UBND về đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 01 tháng 11 năm 2023.

- Ngày 17 tháng 11 năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành Công văn số 4011/UBND-NC chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 59/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: (1) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án số 3759/ĐA-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, đã được Hội đồng nhân dân

---

Thương mại và Du lịch tỉnh Kon Tum trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (đang lấy ý kiến tham gia góp ý của các bộ ngành liên quan); (5) Trung tâm Công nghệ thông tin và Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; (6) đang tiến hành chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp (*Trung tâm Môi trường và dịch vụ đô thị Đắk Hà; Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế; Ban quản lý chợ thành phố Kon Tum*) thành công ty cổ phần; (7) Thủ tướng Chính phủ đã thống nhất phê duyệt Ban Quản lý khai thác các công trình thủy lợi thành Công ty TNHH một thành viên khai thác các công trình thủy lợi Kon Tum.

tỉnh thông qua tại Nghị quyết nêu trên, đảm bảo theo đúng thời gian yêu cầu; (2) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, nghiên cứu các quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc và các nội dung đẩy mạnh phân cấp theo ngành, lĩnh vực; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tại Đề án số 3759/ĐA-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh, xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án theo quy định, trong đó phải nêu rõ các nội dung phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thời gian tới.

e) Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

- Tính đến tháng 10 năm 2023, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh là 2.026 người (*trong đó cán bộ 1.085 người, công chức 941 người*).

- Chất lượng cán bộ, công chức cấp xã từng bước được nâng lên đáp ứng yêu cầu thực hiện chức trách nhiệm vụ của từng chức vụ, chức danh đảm bảo đúng quy định, tính đến nay theo báo cáo của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Hiện nay, căn cứ tiêu chuẩn cán bộ, công chức quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với từng chức danh cán bộ, công chức cấp xã để đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

#### 4. Cải cách chế độ công vụ

a) Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (*thi tuyển, xét tuyển*)

- Tuyển dụng công chức: trên cơ sở rà soát số lượng biên chế công chức đang thực hiện, đề xuất nhu cầu, đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng công chức năm 2023 của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3332/KH-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2023 về tuyển dụng công chức các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023 và Công văn số 3507/UBND-NC ngày 13 tháng 10 năm 2023. Tổng chỉ tiêu biên chế công chức hành chính cần tuyển dụng năm 2023 là 168 chỉ tiêu. Hiện nay, đang triển khai thực hiện các quy trình theo quy định<sup>(46)</sup>. Tham mưu tiếp nhận vào làm công chức đối với 35 trường hợp (*trong đó: 04 trường hợp<sup>(47)</sup> không qua Hội đồng kiểm tra, sát hạch và 31 trường hợp<sup>(48)</sup> phải qua Hội đồng kiểm tra, sát hạch đã được Chủ*

<sup>46</sup> Kết thúc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức theo Thông báo số 92/TB-SNV ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Sở Nội vụ; thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức tại Quyết định số 586/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; thành lập Ban giám sát tại Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh...

<sup>47</sup> (1) ông Phan Đức, Sở Giáo dục và Đào tạo; (2) bà Trần Thị Thanh Thúy, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum; (3) bà Lê Thị Luyến, Phó Hiệu trưởng Trường TH Hoàng Văn Thụ, thành phố Kon Tum; (4) ông Nguyễn Khắc Trúc, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei.

<sup>48</sup> (1) Nguyễn Thị Thủy, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; (2) Hoàng Thị Hương, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; (3) Lê Thị Thuý Hằng, Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy; (4) Bùi Thị Mai, Ủy ban nhân dân huyện Kon

*tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận kết quả trúng tuyển kiểm tra, sát hạch).*

- Tuyển dụng viên chức: việc tuyển dụng viên chức phân cấp cho các đơn vị, địa phương thực hiện trên cơ sở chỉ tiêu và hình thức tuyển dụng đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất (*xây dựng kế hoạch và thực hiện công khai minh bạch kế hoạch, thông báo tuyển dụng trên Trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở làm việc của từng đơn vị, địa phương*). Trong năm 2023, trên cơ sở rà soát, đề nghị của các địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xem xét phê duyệt chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng viên chức đối với 13 đơn vị<sup>(49)</sup> với 1.097 chỉ tiêu tuyển dụng và hiện nay các đơn vị đang triển khai. Đồng thời, chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm 2023 để kịp thời đảm bảo phục vụ năm học 2023-2024.

b) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương<sup>(50)</sup> và các quy định của cấp có thẩm quyền; việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm, bảo đảm quy định, phân cấp quản lý hiện hành.

c) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại đơn vị, địa phương

- Triển khai thực hiện Văn bản số 5843/BNV-CCVC ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Bộ Nội vụ về tổ chức kỳ thi chuyên viên cao cấp 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum lập danh sách đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức và thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên cao cấp năm 2023 đối với 07 trường hợp<sup>(51)</sup>. Báo cáo Bộ Nội vụ các nội dung liên quan

Plông; (5) Nguyễn Duy Đông, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; (6) Nguyễn Thị Thu Hương, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; (7) Nguyễn Thị Đức Hậu, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; (8) Lê Cao Nguyên, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; (9) Lê Văn Đồng, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; (10) Trần Đình Hoàng, Sở Khoa học và Công nghệ; (11) Nguyễn Hữu Tuấn, Sở Khoa học và Công nghệ; (12) Phạm Huy, Sở Nông nghiệp PTNT; (13) ông A Túc, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy; (14) ông Đặng Trần Huân, Sở Y tế; (15) ông Nguyễn Công Thành, Sở Y tế; (16) ông Nguyễn Trọng Quý, Sở Y tế; (17) Nguyễn Thị Liễu, Sở Tư pháp; (18) Nguyễn Hải Hưng, Sở Thông tin và truyền thông; (19) Lê Thanh Bình, Sở Giáo dục và Đào tạo; (20) Trình Văn Dũng, Sở Giáo dục và Đào tạo; (21) Nguyễn Minh Hưng, Sở Khoa học và công nghệ; (22) Mai Quốc Toàn, Ban Dân tộc; (23) Bùi Thị Hồng Nhung, Ủy ban nhân dân thành phố KT; (24) ông Trần Phước Tuấn, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà; (25) bà Nguyễn Thị Thu Hiền (sinh năm 1992), Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy; (26) bà Trương Thị Mỹ Dung, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy; (27) ông Lê Đăng Lợi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (28) ông Nguyễn Thành Biên, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy; (29) ông Võ Văn Toàn, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy; (30) ông Phùng Văn Hải, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông; (31) bà Nguyễn Thị Thu Hiền (sinh năm 1990), Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy không trúng tuyển.

<sup>49</sup> (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 27 chỉ tiêu; (2) Sở Giáo dục và Đào tạo: 38 chỉ tiêu; (3) Sở Y tế: 215 chỉ tiêu; (4) Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei: 72 chỉ tiêu; (5) Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông: 124 chỉ tiêu; (6) Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông: 96 chỉ tiêu; (7) Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy: 52 chỉ tiêu; (8) Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà: 81 chỉ tiêu; (9) Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum: 78 chỉ tiêu; (10) Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô: 75 chỉ tiêu; (11) Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi: 101 chỉ tiêu; (12) Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy: 88 chỉ tiêu; (13) Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai: 50 chỉ tiêu.

<sup>50</sup> Nghị định 138/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Kon Tum

<sup>51</sup> (1) Bà Y Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; (2) ông Nguyễn Ngọc Sâm, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân

đến chỉ tiêu và đăng ký tên đề án kỳ thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên cao cấp năm 2023 của tỉnh Kon Tum. Đến nay, Bộ Nội vụ đã có Quyết định số 823/QĐ-BNV ngày 18 tháng 10 năm 2023 về công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên cao cấp năm 2023, theo đó 07 trường hợp thuộc tỉnh Kon Tum đều đạt kết quả trúng tuyển và Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành Quyết định bổ nhiệm ngạch Chuyên viên cao cấp và xếp lương đối với 07 trường hợp trên.

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm ngạch Chuyên viên và tương đương đối với 45 trường hợp<sup>(52)</sup>, bổ nhiệm ngạch cán sự và tương đương 03 trường hợp<sup>(53)</sup>, xếp lương 01 trường hợp<sup>(54)</sup>; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp Bác sĩ chính (hạng II) đối với 03 viên chức<sup>(55)</sup>, chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II) 06 trường hợp<sup>(56)</sup>.

- Bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên chính đối với 01 trường hợp<sup>(57)</sup>; bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên 01 trường hợp<sup>(58)</sup>; miễn nhiệm ngạch Thanh tra viên đối với 01 trường hợp<sup>(59)</sup>.

#### d) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

- Thường xuyên chỉ đạo rà soát, tổ chức đánh giá cơ cấu, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở đó, thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng; phối hợp các đơn vị mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo ngạch, chức danh nghề nghiệp và trình độ đào tạo cũng như phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo lý luận chính trị và bồi dưỡng cán bộ năm 2023.

---

dân tỉnh; (3) ông Nguyễn Văn Diệu, Giám đốc Sở Tài chính; (4) ông Phan Mười, Giám đốc Sở Giao thông vận tải; (5) bà Nghe Minh Hồng, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; (6) bà Huỳnh Thị Hồng, Phó Trưởng ban Văn hóa xã hội - Hội đồng nhân dân tỉnh; (7) ông Nguyễn Xuân Khánh, Phó Trưởng ban Kinh tế ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh.

<sup>52</sup> Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum: (1) Trương Văn Thiều, (2) Dương Hồ Thúy Nga; Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Hồi: (3) Dương Thị Huyền, (4) Nguyễn Bá Huân, (5) Nguyễn Mạnh Hà; Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy: (6) Đặng Thanh Bình, (7) Phạm Thị Thủy Vân; Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy: (8) Y Lơl, (9) Võ Thị Thùy Lương, (10) Hoàng Văn Diễn, (11) Hồ Văn Thắm, (12) Nguyễn Duy Phương, (13) Nguyễn Thị Luyến, (14) Lê Đình Dục; Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông: (15) Nguyễn Thị Bích Ngọc; Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà: (16) Lê Thị Trang, (17) Lương Quốc Triệu, (18) Nguyễn Thị Minh Duyên, (19) A Nhân, (20) Phan Thị Phương Thảo, (21) ông Hoàng Hải Sơn, (22) bà Phan Thị Yến, (23) Y Hà; Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei: (24) Trần Trọng Bình, (25) A Phiên, (26) A Cẩn, (27) Đinh Thị Ái Nhung; Sở Tài nguyên và Môi trường: (28) Ngô Thị Thu Sang; Sở Tài chính: (29) Nguyễn Hoàng Hữu; Văn phòng ĐBQH và HĐND tỉnh: (31) Kring Y Mai Thương; Sở NN&PTNT: (32) Nguyễn Thị Mai, (33) Nguyễn Bá Hạnh, (34) Võ Thái Hoàng, (35) Nguyễn Tấn Hưng; Sở Nội vụ: (36) Trần Quang Vinh, (37) Cao Việt Hoàng; Sở GD&ĐT: (38) Hồ Thị; Sở Giao thông - Vận tải: (39) Lê Quốc Hùng, (40) Hồ Văn Phong; Sở Công thương: (41) Phạm Thị Kim Ngân; Sở Lao động TBXH: (42) Đặng Thanh Bình; Thanh tra tỉnh: (43) Lê Phạm Hưng; Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai: (44) Nguyễn Thanh Long, (45) Nguyễn Thị Hồng Yến.

<sup>53</sup> (1) Nguyễn Vũ Thanh Thủy, Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà; (2) Hồ Thị Huỳnh Ca, Đắk Glei; (3) A Văn Bình, Đắk Glei.

<sup>54</sup> Trương Thị Tùng Giang, Sở Ngoại vụ.

<sup>55</sup> Sở Y tế: (1) Nguyễn Quảng Trí, (2) Hoàng Thu Thủy, (3) Nguyễn Cảnh Sơn.

<sup>56</sup> (1) Nguyễn Thị Cúc, (2) Nguyễn Thị Anh Đài, (3) Nguyễn Thị Hương, (4) Nguyễn Thị Thanh Hằng, (5) Nguyễn Văn Nam, (6) Trần Thị Hoài Thu.

<sup>57</sup> Ông Võ Đình Viết - Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông.

<sup>58</sup> Ông Từ Xuân Toàn - Sở Y tế.

<sup>59</sup> Ông Lê Đình Dục - Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 từ nguồn ngân sách của tỉnh, hướng dẫn và thanh quyết toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 theo quy định. Giao Sở Nội vụ phối hợp với Trường chính trị tỉnh triển khai các nội dung bồi dưỡng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính, lãnh đạo quản lý cấp phòng đảm bảo thực hiện tốt Kế hoạch.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **a) Về thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2023**

Ước thực hiện cả năm thu 4.200.000 triệu đồng đạt 129,4% dự toán Trung ương giao và bằng 103,8% so với cùng kỳ. Số thu tiền sử dụng đất từ các dự án khai thác quỹ đất Hội đồng nhân dân tỉnh giao tăng thu chưa đạt tiến độ dự toán, do thị trường bất động sản cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Kon Tum nói riêng rất trầm lắng, mặc dù đã chỉ đạo quyết liệt nhiều biện pháp nhưng kết quả bán đấu giá đất thành công rất ít, nên số nộp phát sinh rất thấp.

### **b) Về kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán**

- Kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022<sup>(60)</sup>: từ ngày 21 tháng 8 năm 2023 đến ngày 04 tháng 10 năm 2023, Kiểm toán nhà nước khu vực XII đã kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh Kon Tum và các chuyên đề lồng ghép. Qua trao đổi, hiện nay Kiểm toán nhà nước đang dự thảo Báo cáo kiểm toán, sau khi Kiểm toán nhà nước ban hành báo cáo chính thức, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện theo quy định.

- Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 trở về trước: căn cứ báo cáo phúc tra về việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước khu vực XII (*Công văn số 73/KV XII-TH ngày 07 tháng 4 năm 2023*), Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 1302/UBND-KTTH ngày 05 tháng 5 năm 2023 và Công văn số 3972/UBND-KTTH ngày 15 tháng 11 năm 2023 chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện dứt điểm các nội dung kết luận, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII nhưng chưa thực hiện khắc phục. Đến ngày 20 tháng 11 năm 2023 kết quả triển khai thực hiện cụ thể như sau:

+ Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021: Kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý tài chính với tổng số tiền 207.011,1 triệu đồng. Kết quả thực hiện 205.370,0 triệu đồng, đạt 99,2%, số còn lại tiếp tục thực hiện 1.641,1 triệu đồng,

+ Kiểm toán năm 2020 trở về trước: Kiểm toán Nhà nước kiến nghị xử lý tài chính còn lại chưa thực hiện đến thời điểm ngày 07 tháng 4 năm 2023<sup>(61)</sup> với

<sup>60</sup> Quyết định số 1076/QĐ-KTNN ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Tổng Kiểm toán nhà nước (KTNN) về việc kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương (BCQT NSDP) năm 2022 của tỉnh Kon Tum và các Chuyên đề lồng ghép.

<sup>61</sup> Công văn số 73/KV XII-TH ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Kiểm toán nhà nước khu vực XII về việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị kiểm toán ngân sách địa phương và kiểm toán chuyên đề từ năm 2021 trở về trước của tỉnh Kon Tum.

tổng số tiền 26.078,6 triệu đồng. Đã thực hiện bổ sung đến ngày 20 tháng 11 năm 2023 là 21.768,9 triệu đồng, đạt 83,5%. Số còn lại tiếp tục thực hiện 4.309,7 triệu đồng.

c) Về công tác quản lý, sử dụng tài sản công

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó chú trọng việc sử dụng tài sản là trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp đúng mục đích được giao, tổ chức mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác đúng tiêu chuẩn, định mức được sử dụng, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí ngân sách nhà nước, tăng cường công tác thanh tra đối với việc quản lý, sử dụng tài sản công<sup>(62)</sup>; chỉ đạo việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết tại đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng quy định<sup>(63)</sup>; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý theo Nghị quyết số 74/2022/QH15<sup>(64)</sup>.

- Triển khai Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26/9/2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cho chủ trương rà soát, ban hành lại tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô làm cơ sở tổ chức sắp xếp, xử lý đảm bảo quy định và phối hợp các cơ quan chuyên môn rà soát và triển khai cho các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, thực hiện quản lý, sử dụng xe ô tô theo quy định.

- Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum<sup>(65)</sup>; ban hành Quyết định liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản công theo phân cấp thẩm quyền như: Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum<sup>(66)</sup> tạo cơ sở pháp lý để các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh cũng như các tổ chức, đơn vị, cá nhân chủ động thực hiện.

- Ban hành quyết định bố trí, xử lý các xe ô tô dôi dư theo Phương án tổng thể sắp xếp, xử lý xe ô tô phục vụ công tác thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Tập trung triển khai hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát, lập các thủ tục sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc phạm vi quản lý đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chặt chẽ theo quy định tránh tình trạng cơ sở nhà, đất bị bỏ trống, không được bảo quản, dẫn đến tình trạng thất thoát, hư hỏng, xuống cấp.

d) Về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

<sup>62</sup> Văn bản số 590/UBND-KTTH ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>63</sup> Văn bản số 1090/UBND-KTTH ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>64</sup> Văn bản số 1423/UBND-KTTH ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

<sup>65</sup> Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 07 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

<sup>66</sup> Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 07 năm 2023.

- Triển khai thực hiện giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2023-2025. Đến nay, Sở Tài chính đã đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ngành, đơn vị khối tỉnh cơ bản đã hoàn thành xây dựng phương án giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho các đơn vị sự nghiệp công lập của các lĩnh vực sự nghiệp.

- Trong năm 2023, đã ban hành Văn bản số 452/UBND-KTTH ngày 23 tháng 02 năm 2023 về việc khẩn trương xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công; trong đó chỉ đạo các Sở ngành, đơn vị đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ.

- Về định mức kinh tế - kỹ thuật: đến nay, đã ban hành Quyết định phê duyệt đối với lĩnh vực sự nghiệp giáo dục, Thuỷ lợi, Ban Quản lý Khu kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công thương, Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước: đã ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của lĩnh vực việc làm tại Quyết định số 705/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022; giá sản phẩm, dịch vụ công lĩnh vực trợ giúp xã hội tại Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và ban hành đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp cho 20 nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới ba tháng tại Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công

- Thực hiện hoàn thành công tác phân bổ, thông báo giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị, địa phương đảm bảo kịp tiến độ theo quy định; đồng thời, giao Sở Tài chính triển khai hướng dẫn các Sở, ngành đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng phương án và giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc giai đoạn 2023-2025 đảm bảo thực hiện ngay từ tháng 01 năm 2023.

- Xây dựng và trình Hội đồng nhân dân tỉnh: phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 đảm bảo theo đúng tiêu chí, nguyên tắc, định mức và kịp thời tiến độ theo quy định; Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024; Báo cáo về kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm (2024-2026) đảm bảo kịp tiến độ theo quy định.

- Ban hành Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2023 báo cáo Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính kết quả thực hiện cơ chế tự chủ của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022; Báo cáo Bộ Tài chính việc thực hiện chính sách, pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018-2023; Văn bản số 1597/UBND-KTTH ngày 31 tháng 5 năm

2023 chấn chỉnh các thiếu sót, tồn tại trong công tác quản lý tài chính, phân bổ dự toán ngân sách năm 2023.

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, đăng ký cắt giảm các khoản chi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong dự toán đầu năm<sup>(67)</sup> nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2023 chưa phân bổ tổng hợp tham mưu cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh cho nhiệm vụ phát sinh mới của các đơn vị, địa phương theo chủ trương cấp thẩm quyền theo quy định (*chưa cân đối được nguồn*). Tổng kinh phí rà soát, cắt giảm của các đơn vị thuộc tỉnh 28.067 triệu đồng.

g) Về tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách phục vụ công tác quản lý ngân sách, cải cách tài chính công trong năm 2023, gồm: (1) Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(68)</sup>; (2) Nghị quyết số 22/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(69)</sup>; (3) Nghị quyết số 46/2023/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(70)</sup>; (4) Quyết định số 62/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(71)</sup>; (5) Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(72)</sup>; (6) Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(73)</sup>; (7) Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(74)</sup>; (8) Quyết định số 37/2023/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(75)</sup>; (9) Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh<sup>(76)</sup>.

## **6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Chỉ đạo điều hành**

Nhằm triển khai, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền số trên địa bàn tỉnh, trong năm 2023, Ủy ban

<sup>67</sup> Thông báo số 6338/TB-VP ngày 06 tháng 10 năm 2023.

<sup>68</sup> Sửa đổi, bổ sung một Phụ lục quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 79/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành Danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>69</sup> Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

<sup>70</sup> Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>71</sup> Quy định quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>72</sup> Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 37/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>73</sup> Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Nghị quyết về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>74</sup> Quy định mức hỗ trợ cho người được phân công trực tiếp giúp đỡ người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>75</sup> Sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum quy định tại Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 01/2020/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

<sup>76</sup> Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum ban hành kèm theo Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành 07 Quyết định<sup>(77)</sup> và 06 Kế hoạch<sup>(78)</sup> và các văn bản chỉ đạo làm cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong năm 2023 và các năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng nền tảng phát triển Chính quyền điện tử

Trên cơ sở Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum, phiên bản 2.0 được ban hành tại Quyết định số 507/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020, tỉnh triển khai xây dựng các nền tảng:

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành: được kết nối liên thông vào Trục liên thông văn bản Quốc gia với Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị các cấp triển khai ứng dụng chữ ký số vào phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Tính tới ngày 23 tháng 11 năm 2023, tổng số văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của toàn tỉnh là 2.941.161 văn bản.

- Trục kết nối chia sẻ dữ liệu LGSP Kon Tum đã khai thác hiệu quả để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước: tính đến ngày 27 tháng 11 năm 2023, tổng số giao dịch thực hiện thông qua LGSP là 341601 giao dịch. Đến nay, đã kết nối thành công 15 dịch vụ CSDL quốc gia của các Bộ, ngành Trung ương.

- Hệ thống thư điện tử công vụ với tên miền @kontum.gov.vn được cấp cho các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức Đảng, đoàn thể và các cán bộ, công chức, viên chức với khoảng 6.968 tài khoản để trao đổi thông tin điện tử trên môi trường mạng.

- Hệ thống họp trực tuyến: được nâng cấp, hoàn thiện và hiện nay đang sử

<sup>77</sup> Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2023 về giao chỉ tiêu triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1515/QĐ-BCĐCĐS ngày 25 tháng 5 năm 2023 về ban hành Chương trình hoạt động Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2023; Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 về Quyết định phê duyệt kết quả Chỉ số đánh giá Chuyển đổi số năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023 Quyết định ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở tỉnh Kon Tum; Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2023 về Phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, danh mục dịch vụ công trực tuyến một phần; danh mục dịch vụ công trực tuyến được giảm lệ phí theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh và danh mục dịch vụ công trực tuyến cắt giảm thời gian giải quyết thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 619/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2023 về phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 và giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 bổ sung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>78</sup> Kế hoạch số 4465/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 về Chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2023; Kế hoạch số 851/KH-UBND ngày 28/03/2023 về Kiểm tra công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023; Kế hoạch số 936/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2023 về Kế hoạch phát triển bưu chính đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1948/KH-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2023 về Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 3148/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2023 về phát triển hạ tầng số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 375/KH-TCT ngày 01 tháng 11 năm 2023 về triển khai các mô hình thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

dụng mạng Truyền số liệu chuyên dùng để kết nối với Hệ thống hội nghị truyền của Trung ương và địa phương phục vụ các cuộc họp trực tuyến của tỉnh cũng như của Trung ương với tỉnh.

- Xây dựng và đưa Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh vào vận hành thử nghiệm tại các cơ quan, đơn vị với 15 biểu mẫu báo cáo, gồm: 03 biểu mẫu báo cáo về kinh tế - xã hội (*tháng, 06 tháng, năm*)<sup>(79)</sup>; 11 biểu mẫu báo cáo về tình hình phòng, chống dịch COVID-19; 01 biểu mẫu báo cáo về chỉ tiêu kinh tế - xã hội được đồng bộ tự động trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Triển khai hệ thống giám sát mã độc có chức năng cho phép quản trị tập trung; có dịch vụ, giải pháp hỗ trợ kỹ thuật 24/7, có khả năng phản ứng kịp thời trong việc phát hiện, phân tích và gỡ bỏ phần mềm độc hại, với tổng số máy tính được cài đặt: 3.864 máy tính. Đồng thời triển khai kết nối và chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC). Đến 27/11/2023, Hệ thống đã phát hiện và xử lý trên 200.000 mã độc trên các máy tính.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (*đã hợp nhất giữa Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử tỉnh sử dụng chung 03 cấp trên địa bàn tỉnh*): hoạt động thông suốt, hiệu quả trên môi trường mạng và các thiết bị di động; sử dụng công nghệ địa chỉ Internet IPv6 và được Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia xác nhận và cấp chứng nhận Tín nhiệm mạng Cơ bản; đã kết nối, chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư và kết nối với các hệ thống thông tin, CSDL khác (*cụ thể đã thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với 14 Hệ thống và cơ sở dữ liệu*)<sup>(80)</sup>; kết nối với ứng dụng Zalo; sử dụng trợ lý ảo để trả lời, cung cấp thông tin tự động trong giải quyết TTHC; đã hoàn thành kết nối Kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

- Hệ thống phần mềm theo dõi chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh: hoạt động hiệu quả phục vụ công tác cập nhật, theo dõi nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện; là công cụ tổng hợp số lượng nhiệm vụ phục vụ Tổ kiểm tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hàng tháng.

<sup>79</sup> Các biểu mẫu báo cáo này đã được rà soát, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với công tác báo cáo định kỳ theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 03 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

<sup>80</sup> (1) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp); (2) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch (Bộ Tư pháp); (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư); (4) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính); (5) Hệ thống quản lý giao thông vận tải (Bộ Giao thông vận tải); (6) Hệ thống cấp phép xây dựng toàn quốc (Bộ Xây dựng); (7) Hệ thống cung cấp thông tin quy hoạch toàn quốc (Bộ Xây dựng); (8) Hệ thống Vnpost (Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam); (9) Hệ thống dịch vụ công thiết yếu (Bộ Tài nguyên và Môi trường); (10) Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến với Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội); (11) Kết nối với Hệ thống thu thập, đánh giá việc sử dụng thông tin và dịch vụ công trực tuyến (Bộ Thông tin và Truyền thông); (12) Kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; (13) Hệ thống phải đảm bảo các tính năng của Kho dữ liệu điện tử tổ chức, cá nhân trên Hệ thống, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử tổ chức cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ tạo lập, tái sử dụng tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực của người dân, doanh nghiệp; (14) Hệ thống dịch vụ công liên thông phục vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông (*“Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng”*).

- Một số nội dung hiện đang trong quá trình triển khai, thực hiện: Kho dữ liệu dùng chung; Cổng dữ liệu mở của tỉnh; Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng (SOC);...

- Ngoài ra các cơ quan, đơn vị xây dựng, triển khai các phần mềm, CSDL chuyên ngành phục vụ công tác chuyên môn tại đơn vị.

- Phát triển hạ tầng số:

- + Mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp I và II đến 100% các đơn vị, cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh, huyện, xã.

- + 100% xã được phủ sóng 2G, 3G, 4G; hạ tầng mạng cáp quang phủ đến 100% xã và 97% số thôn được phủ sóng 4G. Thúc đẩy chuyển đổi IPv6. Mở rộng, nâng cao chất lượng vùng phủ sóng 4G trên phạm vi toàn tỉnh và triển khai thí điểm sóng 5G tại thành phố Kon Tum.

- + Các doanh nghiệp viễn thông di động đã triển khai phủ sóng tại các khu vực 48 thôn vùng lõm, sóng yếu<sup>(81)</sup>.

- c) Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC: Triển khai ứng dụng trợ lý ảo hỗ trợ giải đáp tự động phục vụ người dân và tổ chức thực hiện TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Trang thông tin điện tử

- + 100% cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện có trang thông tin điện tử, thành lập Ban biên tập và có quy chế quản lý và hoạt động của Trang thông tin điện tử và đã liên kết vào Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- + Các cơ quan, đơn vị ngày càng quan tâm hơn tới Trang thông tin điện tử, tin bài được cập nhật thường xuyên, chất lượng tin bài ngày càng được nâng cao; cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, các chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh Kon Tum; đăng tải danh mục TTHC trong các lĩnh vực; cập nhật, đăng tải tin tức của ngành, địa phương và trong tỉnh, trong nước và quốc tế.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

**1. Mặt tích cực:** Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính được đẩy mạnh; công tác kiểm tra cải cách hành chính được thực hiện thường xuyên, những vấn đề phát hiện qua kiểm tra cải cách hành chính được xử lý kịp thời theo quy định. Các nhiệm vụ cải cách hành chính đã được các sở, ngành, địa phương triển khai nghiêm túc theo kế hoạch. Công tác thẩm định văn bản được chú trọng thực hiện, ý kiến thẩm định có tính phản biện cao. Việc đẩy mạnh

---

<sup>81</sup> Toàn tỉnh hiện còn 03 khu vực lõm sóng di động 2G, 12 khu vực lõm sóng di động 4G (trong 48 vùng lõm, sóng yếu: có 11 khu vực chưa có điện; 09 khu vực không có dân sinh sống; 13 thôn thuộc khu vực vùng sâu, vùng xa, đi lại khó khăn, dân cư thưa thớt, dưới 50 hộ gia đình trong một thôn sẽ tiếp tục nghiên cứu, triển khai); các khu vực còn lại các doanh nghiệp có kế hoạch thực hiện trong năm 2023-2025

tuyên truyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đã mang lại chuyển biến tích cực; chú trọng cải thiện chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.... góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền; nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân. Đặc biệt, tỷ lệ thanh toán trực tuyến của tỉnh Kon Tum trên Cổng dịch vụ công quốc gia tính đến ngày 15 tháng 12 năm 2023 là 42,78% và xếp thứ 18/63 tỉnh, thành phố tăng gần 6 lần so với năm 2022.

## **2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Tiến độ soạn thảo, trình ban hành một số văn bản QPPL còn chậm; việc trình công bố danh mục TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh vẫn còn có đơn vị thực hiện chưa kịp thời.

- Vẫn còn hồ sơ giải quyết quá hạn, nhất là hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện; có hồ sơ đã trả kết quả thực tế nhưng chậm thao tác kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến tuy đã tăng nhiều nhưng vẫn ở mức thấp.

### **b) Nguyên nhân**

- Công tác xây dựng, thẩm định và kiểm tra, xử lý văn bản QPPL còn có những hạn chế nhất định.

- Cán bộ kiểm soát TTHC tại một số đơn vị chưa thường xuyên theo dõi, cập nhật các quyết định công bố của cấp bộ để tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; bên cạnh đó một số Bộ ngành khi công bố TTHC chậm gửi về địa phương và chậm công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC dẫn đến khó khăn cho địa phương trong việc theo dõi, trình công bố danh mục TTHC thực hiện tại địa phương.

- Cơ sở vật chất, máy móc thiết bị phục vụ số hóa hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, nhất là cấp xã chưa đảm bảo.

- Là tỉnh có trên 53% dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số, nên việc tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến gặp nhiều khó khăn, mặc dù Bộ phận Một cửa các cấp đã tích cực thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ.

- Hạ tầng, dịch vụ viễn thông, internet một số địa bàn vùng sâu, vùng xa còn khó khăn, có nơi chưa đáp ứng được yêu cầu. Trang thiết bị công nghệ thông tin của nhiều cơ quan đơn vị, đặc biệt là ở cấp xã còn thiếu, hư hỏng, không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật.

- Nguồn nhân lực cho chuyển đổi số còn chưa đáp ứng được nhu cầu cả về số lượng, chất lượng.

## **IV. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG NĂM 2024**

1. Tổ chức thực hiện tốt, có hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh.

2. Thường xuyên kiểm tra đột xuất cải cách hành chính, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

3. Thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Duy trì thường xuyên việc tổ chức gặp mặt “*Cà phê doanh nghiệp, doanh nhân*” và các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh để kịp thời xử lý các vướng mắc, phát sinh liên quan.

4. Rà soát, hệ thống hóa và kiểm tra, xử lý văn bản QPPL. Tổ chức triển khai kịp thời các văn bản QPPL do Trung ương ban hành trong năm 2024.

5. Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh triển khai công tác cải cách TTHC và kiểm soát TTHC; thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; đẩy mạnh các giải pháp thúc đẩy việc thanh toán trực tuyến đối với các dịch vụ công trực tuyến có phí, lệ phí khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến thông qua việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

6. Triển khai các thủ tục để đưa Hệ thống tự động giải đáp thông tin giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh vào hoạt động chính thức sau khi cấp có thẩm quyền cho chủ trương.

7. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức làm công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

8. Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã thuộc lĩnh vực quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức.

9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua việc ứng dụng đa dạng các kênh truyền thông, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

10. Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên Cổng/Trang TTĐT của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

11. Kiểm tra, đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện năm 2024.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Khi công bố TTHC quan tâm gửi về cho địa phương thông qua trực liên thông văn bản quốc gia, đồng thời kịp thời công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để địa phương thuận tiện theo dõi, công bố công khai tại địa phương theo đúng thời gian quy định.

2. Các Bộ ngành Trung ương có các hệ thống phần mềm giải quyết TTHC của ngành tạo điều kiện cho địa phương được chia sẻ đầy đủ dữ liệu, trạng thái xử lý phục vụ việc theo dõi, thống kê tình hình giải quyết hồ sơ TTHC của địa phương được tiếp nhận trên hệ thống của Bộ ngành.

3. Kính đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét hướng dẫn cụ thể cho địa phương về cách tính hồ sơ quá hạn trên Cổng dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (*TTHC không quy định thời gian giải quyết, TTHC có nhiều trường hợp giải quyết khác nhau, ...*).

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Bộ Nội vụ biết, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ; Thông tin và Truyền thông;  
Tư pháp; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- VP UBND tỉnh: CVP;
- Lưu: VT, NC<sub>TTTT</sub>, TTHG.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**